

Bản án số: 77/2024/HSST

Ngày: 23/02/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Hùng.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Văn Chánh

2. Ông Trần Công Danh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Diệu Linh – Thư ký Tòa án nhân dân TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Trần Quốc Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/2024/HSST ngày 31 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Hùng C.** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1969, tại Đồng Nai;

Nơi cư trú: 62/120C, khu phố 4, phường Q, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên Chúa. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: Lớp 08/12. Con ông **Đỗ Huy B (đã chết)** và bà Nguyễn Thị B (đã chết); có vợ là Đỗ Thị Trọng Th, sinh năm 1975 và có 02 con (con sinh năm 1995 và 2005). Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 26/3/1997, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán chất ma túy”;

+ Ngày 26/12/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/10/2023. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 24/10/2023, Cường điều khiển xe mô tô không biển số, đi đến khu vực phía trước cổng Bến xe miền Đông, thuộc Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh gặp 01 người đàn ông chạy xe ôm tên Dũng (không rõ nhân thân, lai lịch), mua 01 gói ma túy đá 200.000đ để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, C đem về lấy một phần sử dụng. Phần ma túy còn lại, Cường bỏ vào túi nilon rồi treo trên gác ba ga xe mô tô. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25 tháng 10 năm 2023, Cường điều khiển xe mô tô đi tìm nơi để sử dụng ma túy, khi đến khu vực tổ 1, Khu phố 4, Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thì bị tổ tuần tra 161 Công an tỉnh Đồng Nai và Công an Phường Q kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Đỗ Hùng C về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại Cơ quan điều tra Cường đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 gói nilon chứa 0,1070 gam Methamphetamine;

+ 01 xe mô tô không biển số, số máy: VDTFS1P39FMB867677; số khung: RRRDCBIRRC867677. Kết quả xác minh xe mô tô có biển số là 60A02374 do Tô Kim Ng, SN: 2001, HKTT: tổ 19, KP 4A, P.Trảng Dài, thành phố Biên Hòa đứng tên chủ sở hữu. Vào tháng 5/2018 chị Ngân đã bán chiếc xe này cho người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) nhưng không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Sau đó, C mua lại chiếc xe trên của người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 800.000đ để làm phương tiện đi lại hàng ngày, khi Cường mua chiếc trên thì không có giấy đăng ký xe, quá trình sử dụng Cường đã làm rút biển số. Kết quả tra cứu tại PC01 Công an tỉnh Đồng Nai, xe mô tô nói trên không thuộc vật chứng trong các vụ án. Ngày 25/10/2023, Cường đã sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

- Tại kết luận giám định 2362/KL-KTHS ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Gói nilon bên trong có tinh thể màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,1070 gam loại: Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 101/CT-VKSBH-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo **Đỗ Hùng C** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa trình bày luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điều khoản và tội danh như đã nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo **Đỗ Hùng C** từ 12 đến 14 tháng tù.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên:

Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau khi giám định. Tuyên tịch thu sung công 01 xe mô tô không biển số, số máy: VDTFS1P39FMB867677; số khung: RRRDCBIRRC867677 Cưỡng dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội.

- Về án phí: Bị cáo **Đỗ Hùng C**, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Về việc xét xử vắng mặt bị cáo: Bị cáo **Đỗ Hùng C** có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về tội danh và khung hình phạt:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, lời khai thừa nhận của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 15/10/2023, tại khu vực tổ 1, Khu phố 4, Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai, bị cáo **Đỗ Hùng C** có hành vi cất giấu trái phép 0,1070 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Như vậy, có căn cứ xác định hành vi của bị cáo **Đỗ Hùng C** đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố là có

căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi:

Hành vi của bị cáo là đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự và gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương; bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 02 lần bị cáo đã từng bị đưa ra xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng không rút ra được bài học cho bản thân. Nên cần áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy, trong quá trình điều tra bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 gói niêm phong số 2362/KLGĐ-PC09 ngày 31/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô không biển số, số máy: VDTFS1P39FMB867677; số khung: RRRDCBIRRC867677, hiệu Fusin, đã cũ, màu xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

[7] Đối với đối tượng là người đàn ông tên Dũng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý theo pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo **Đỗ Hùng C** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa, xét thấy phù hợp với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đỗ Hùng C** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: **Đỗ Hùng C 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 gói niêm phong số 2362/KLGĐ-PC09 ngày 31/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô không biển số, số máy: VDTFS1P39FMB867677; số khung: RRRDCBIRRC867677, hiệu Fusin, đã cũ, màu xanh của bị cáo Cường dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo **Đỗ Hùng C** phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP Biên Hòa;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Trại giam TP Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Chánh

Trần Công Danh

Trần Văn Hùng